

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1397/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế khen thưởng trong thực hiện chính sách,
pháp luật về thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Thuế tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 1414/TTr-KHH ngày 31 tháng 3 năm 2026 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 3509/SNV-PTĐKT ngày 17 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khen thưởng trong thực hiện chính sách, pháp luật về thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Thuế tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Khen thưởng trong thực hiện chính sách, pháp luật về thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể một số nội dung về khen thưởng cho tập thể, chủ hộ kinh doanh, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về thuế và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm: đối tượng, mục đích, nguyên tắc, hình thức và chế độ khen thưởng, tiêu chuẩn, hồ sơ; thời gian đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Doanh nghiệp, tổ chức, chủ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo quy định pháp luật về thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Mục đích của việc khen thưởng

Để ghi nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời thành tích xuất sắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tập thể, chủ hộ kinh doanh, cá nhân trong việc tự giác chấp hành pháp luật thuế và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Thông qua khen thưởng để vận động, tuyên truyền, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về thuế; phát huy vai trò của các cơ quan, đơn vị, địa phương cùng với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức, chủ hộ kinh doanh, cá nhân và mọi tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành pháp luật thuế và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng

1. Khen thưởng trong thực hiện pháp luật về thuế và nộp thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời, công bằng, công khai và minh bạch, nhằm tạo động lực khuyến khích và thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh, cá nhân tích cực đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa.

2. Việc lựa chọn khen thưởng cần đảm bảo hài hòa giữa các đối tượng theo thành phần kinh tế và địa bàn để kịp thời ghi nhận, động viên, khuyến khích tập thể, cá nhân tham gia nộp thuế đúng, đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Quá trình xem xét, khen thưởng phải căn cứ vào sự tuân thủ chính sách pháp luật về thuế, thành tích đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh, cá nhân; đồng thời kết hợp xem xét mức độ, phạm vi ảnh hưởng trong cộng đồng để quyết định hình thức khen thưởng phù hợp.

Chương II

HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 5. Hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo thẩm quyền.

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách pháp luật về thuế, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế từ ba năm trở lên đến thời điểm xét khen thưởng; trong năm xét khen thưởng không có hành vi vi phạm pháp luật về thuế.

b) Đạt một trong các tiêu chí sau:

- Doanh thu, số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của năm được xét khen tặng từ 25% trở lên so với năm trước liền kề.

- Doanh thu, số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của năm được xét khen tăng từ 20% đến 25% so với năm trước liền kề; trong hai năm trước liền kề đã có hai lần được tặng Giấy khen (của Trưởng Thuế tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế).

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho chủ hộ kinh doanh, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách pháp luật về thuế, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế từ ba năm trở lên; trong năm xét khen thưởng không có hành vi vi phạm pháp luật về thuế hoặc tại ngày xem xét đề nghị khen thưởng chủ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Đạt một trong các tiêu chí sau:

- Doanh thu, số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của năm được xét khen tăng từ 25% trở lên so với năm trước liền kề.

- Doanh thu, số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của năm được xét khen tăng từ 20% đến 25% so với năm trước liền kề; trong hai năm trước liền kề đã có hai lần được tặng Giấy khen (của Trưởng Thuế tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế).

Điều 7. Quy trình xét và hồ sơ thủ tục trình khen thưởng

1. Căn cứ các quy định tại Quy chế này và tình hình thực hiện chính sách pháp luật về thuế của người nộp thuế, các đơn vị thuộc Thuế tỉnh phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức xem xét đề nghị khen thưởng cho các tổ chức, doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, gửi hồ sơ về Thuế tỉnh Khánh Hòa để tổng hợp, thẩm định.

2. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, Thuế tỉnh Khánh Hòa kiểm tra, rà soát tiêu chuẩn, hoàn chỉnh hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng (qua Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa).

Điều 8. Các trường hợp không xét khen thưởng, chưa đề nghị khen thưởng

1. Trong thời gian tính thành tích khen thưởng có vi phạm quy định về thuế,

bảo hiểm xã hội, môi trường, vệ sinh, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, bị các cơ quan chức năng phát hiện, xử phạt.

2. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng không trung thực.

Chương III

THỦ TỤC, HỒ SƠ, THỜI GIAN VÀ TUYẾN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Điều 9. Thủ tục và hồ sơ khen thưởng

Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen: 01 bộ bản chính, gồm có:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng (*theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ*);

b) Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng (*theo Mẫu 1.9 ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư*);

c) Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng (*theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ*);

d) Các tài liệu minh chứng liên quan kèm theo.

Điều 10. Thời gian đề nghị khen thưởng

1. Các đơn vị tổ chức xét khen thưởng và nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Thuế tỉnh Khánh Hòa tổng hợp, thẩm định trước ngày 10 tháng 4 hàng năm.

2. Thuế tỉnh Khánh Hòa tổng hợp hồ sơ, xét khen thưởng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) khen thưởng trước ngày 30 tháng 4 hàng năm.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Thuế tỉnh và người đứng đầu các đơn vị thuộc thuế tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này tới công chức trong đơn vị và các tổ chức, cá nhân nộp thuế thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện Quy chế và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thuế tỉnh Khánh Hòa thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, chủ hộ kinh doanh, cá nhân căn cứ pháp luật về thi đua khen thưởng, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương và quy định tại Quy chế này để ban hành Quy chế khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho các tổ chức, chủ hộ kinh doanh, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong chấp hành chính sách, pháp luật về thuế và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế tại địa phương theo thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.